

UNIT 11.

TRAVELLING IN THE FUTURE

A. VOCABULARY

No.	Word / Phrase	Type	IPA	Meaning
1	travel	v/n	/ˈtrævl/	đi lại; sự đi lại
2	transport	n/v	/ˈtrænsɜ:t/	giao thông; vận chuyển
3	means of transport	n	/,mi:nz əv ˈtrænsɜ:t/	phương tiện giao thông
4	mode of travel	n	/,məʊd əv ˈtrævl/	phương thức đi lại
5	hyperloop	n	/ˈhaɪpələ:p/	hệ thống tàu siêu tốc trong ống
6	skytrain	n	/ˈskaɪtreɪn/	tàu trên cao
7	solowheel	n	/ˈsəʊləʊwi:l/	xe điện một bánh
8	walkcar	n	/ˈwɔ:kɑ:(r)/	xe điện cá nhân nhỏ
9	teleporter	n	/ˈtelɪpɔ:tə(r)/	thiết bị dịch chuyển
10	electric car	n	/ɪˌlektrɪk ˈkɑ:(r)/	ô tô điện
11	flying car	n	/ˈflaɪɪŋ kɑ:(r)/	ô tô bay
12	bullet train	n	/ˈbʊlɪt treɪn/	tàu cao tốc
13	solar-powered ship	n	/,səʊlə paʊəd ˈʃɪp/	tàu chạy năng lượng mặt trời
14	driverless car	n	/ˈdraɪvələs kɑ:(r)/	ô tô không người lái
15	bamboocopter	n	/ˈbæmbu:kɒptə(r)/	chong chóng tre bay
16	autopilot	n	/ˈɔ:təpɑɪlət/	chế độ lái tự động
17	rail	n	/reɪl/	đường ray
18	pedal	v/n	/ˈpedl/	đạp bàn đạp; bàn đạp
19	sail	v	/seɪl/	đi thuyền
20	run on	phr.v	/rʌn ɒn/	chạy bằng
21	traffic congestion	n	/ˈtræfɪk kənˌdʒestʃən/	ùn tắc giao thông
22	eco-friendly	adj	/,i:kəʊ ˈfrendli/	thân thiện môi trường
23	economical	adj	/,i:kəˈnɒmɪkl/	tiết kiệm
24	comfortable	adj	/ˈkʌmfətəbl/	thoải mái
25	convenient	adj	/kənˈvi:nɪənt/	tiện lợi
26	safe	adj	/seɪf/	an toàn
27	high-speed	adj	/,haɪ ˈspi:d/	tốc độ cao
28	fume	n	/fju:m/	khói, khí thải
29	passenger	n	/ˈpæsɪndʒə(r)/	hành khách
30	vehicle	n	/ˈvi:əkl/	phương tiện
31	prediction	n	/prɪˈdɪkʃn/	dự đoán
32	invent	v	/ɪnˈvent/	phát minh
33	underground train	n	/ˈʌndəgraʊnd treɪn/	tàu điện ngầm
34	monowheel	n	/ˈmɒnəʊwi:l/	xe một bánh
35	spacecraft	n	/ˈspeɪskrɑ:ft/	tàu vũ trụ
36	cable car	n	/ˈkeɪbl kɑ:(r)/	cáp treo
37	water taxi	n	/ˈwɔ:tə ˈtæksi/	tàu taxi trên sông
38	fuel-efficient	adj	/ˈfju:əl ɪˈfɪʃnt/	tiết kiệm nhiên liệu
39	battery-powered	adj	/ˈbætəri ˈpaʊəd/	chạy bằng pin
40	automatic	adj	/,ɔ:təˈmætɪk/	tự động
41	helmet	n	/ˈhelmɪt/	mũ bảo hiểm
42	terminal	n	/ˈtɜ:mɪnl/	nhà ga, bến
43	runway	n	/ˈrʌnweɪ/	đường băng
44	fare	n	/feə(r)/	giá vé
45	route	n	/ru:t/	tuyến đường

B. WORD FORM

1. drive - driver - driverless - driving 2. economy - economic - economical - economically 3. comfort - comfortable - comfortably - uncomfortable 4. convenience - convenient - conveniently - inconvenient	5. predict - prediction - predictable - unpredictable 6. invent - invention - inventor - inventive 7. electric - electrical - electricity - electrically 8. environment - environmental - environmentally - environmentalist
--	---

Cụm từ trọng tâm

Collocation	Nghĩa
future transport	giao thông tương lai
driverless car	xe không người lái
high-speed train	tàu cao tốc
run on electricity	chạy bằng điện
eco-friendly vehicle	phương tiện thân thiện môi trường
comfortable seat	ghế ngồi thoải mái
safety system	hệ thống an toàn
travel by	di chuyển bằng
take off	cất cánh
avoid traffic jams	tránh tắc đường

C. PRONUNCIATION

Sentence stress normally falls on content words (nouns, main verbs, adjectives, adverbs), not short grammar words.

D. GRAMMAR

FUTURE SIMPLE; POSSESSIVE PRONOUNS

Nội dung	Công thức / cách dùng	Ví dụ
Khẳng định	S + will + V (nguyên mẫu).	People will use driverless cars.
Phủ định	S + will not/won't + V.	Petrol cars won't be common.
Nghi vấn	Will + S + V?	Will the vehicle run on electricity?
Dự đoán	I think / I don't think + S + will ...	I think transport will be greener.
Đại từ sở hữu	mine, yours, his, hers, ours, theirs	This ticket is mine. Those seats are theirs.

Lưu ý

- Sau will/won't dùng động từ nguyên mẫu.
- Đại từ sở hữu không đứng trước danh từ.
- Phân biệt: my car (tính từ sở hữu) và mine (đại từ sở hữu).

Bảng ghi nhớ nhanh

Dấu hiệu / từ khóa	Điểm cần tránh
will, won't, I think; mine/yours/hers/ours/theirs	Không thêm -s/-ed sau will; không đặt danh từ sau mine/yours.

Ví dụ bổ sung

Example	Ghi chú / ý nghĩa
People will use flying cars.	Dự đoán tương lai
Petrol cars won't be common.	Phủ định
Will trains be faster?	Yes, they will.
This helmet is mine.	mine = my helmet
Those tickets are theirs.	theirs = their tickets
I think transport will be greener.	I think + will



EXERCISES

Exercise 1: Choose the word (A, B, C, or D) whose underlined part is pronounced differently from the others.

- Choose the different sound.
A. sky B. fly C. system D. driver
- Choose the different sound.
A. wheel B. green C. speed D. great
- Choose the different sound.
A. future B. use C. tube D. bullet
- Choose the different sound.
A. car B. safe C. travel D. passenger
- Choose the different sound.
A. ship B. rail C. pilot D. high
- Choose the different sound.
A. powered B. travelled C. invented D. sailed

Exercise 2: Choose the word (A, B, C, or D) whose main stress is different from the others in the group.

- Choose the different stress pattern.
A. transport B. travel C. machine D. vehicle
- Choose the different stress pattern.
A. driverless B. autopilot C. convenient D. comfortable
- Choose the different stress pattern.
A. hyperloop B. skytrain C. predict D. walkcar
- Choose the different stress pattern.
A. economical B. eco-friendly C. electricity D. passenger
- Choose the different stress pattern.
A. invention B. congestion C. vehicle D. prediction
- Choose the different stress pattern.
A. future B. solar C. bamboo D. transport

Exercise 3: Choose the word/phrase/sentence (A, B, C, or D) that best fits the space in each sentence or best answers the question.

- A _____ can travel through a system of tubes at very high speed.
A. hyperloop B. bicycle C. boat D. motorbike
- A car that drives itself is a _____ car.
A. solar B. driverless C. petrol D. pedal
- Electric vehicles do not produce harmful _____ on the road.
A. rails B. fumes C. wheels D. signals
- A solowheel is a personal vehicle with one _____.
A. wing B. wheel C. rail D. sail
- Future transport should be safe and _____.
A. eco-friendly B. polluting C. noisy D. violent
- This ship will _____ solar energy.
A. run on B. take off C. get in D. look at
- People _____ use flying cars in the future.
A. will B. are C. did D. have
- I think petrol cars _____ be common in 2050.
A. won't B. don't C. aren't D. didn't
- _____ the hyperloop be faster than a plane?
A. Does B. Is C. Will D. Did
- They will _____ on autopilot.
A. running B. ran C. run D. runs
- This is my bike. The blue one is _____.
A. my B. mine C. me D. I
- Their car is electric. _____ is petrol-powered.
A. Our B. Ours C. Us D. We
- Is this helmet _____ or hers?
A. your B. yours C. you D. her
- That bag belongs to Nam. It is _____.
A. he B. his C. him D. her

15. Future vehicles will help _____ traffic congestion.
A. avoid B. cause C. increase D. build
16. The bullet train is faster _____ the old train.
A. then B. than C. that D. this

Exercise 4: Choose the letter A, B, C, or D to indicate the word(s) CLOSEST in meaning to the underlined word(s).

- The new train is **high-speed**.
A. very fast B. very safe C. very large D. very quiet
- The vehicle is **economical**.
A. cheap to operate B. difficult to use C. slow D. polluting
- The route is **convenient**.
A. easy to use B. dangerous C. crowded D. expensive
- This transport may **reduce** congestion.
A. make less B. cause C. avoid completely D. measure

Exercise 5: Choose the letter A, B, C, or D to indicate the word(s) OPPOSITE in meaning to the underlined word(s).

- The seats are **comfortable**.
A. soft B. uncomfortable C. safe D. modern
- The vehicle is **safe**.
A. fast B. unsafe C. convenient D. driverless
- The train is **economical**.
A. expensive to run B. quiet C. green D. popular
- The technology is **predictable**.
A. modern B. unpredictable C. useful D. automatic

Exercise 6: Fill in each blank with the correct word or form.

- People _____ travel by teleporter one day. (will)
- I think cars _____ need drivers. (not)
- _____ skytrains reduce congestion?
- The ship _____ run on petrol. (not)
- This is my ticket. That ticket is _____. (you)
- Their seats are at the back; _____ are at the front. (we)
- Lan owns the red bike. It is _____. (she)
- Nam has a new helmet. The helmet is _____. (he)

Exercise 7: Circle the correct option in brackets.

- People (will use / use) more electric cars in 2050.
- Will the vehicle (run / runs) on solar energy?
- It (won't produce / doesn't produce) fumes in the future.
- This is (my / mine) solowheel.
- The green walkcar is (her / hers).
- Those seats are (their / theirs).
- Is this bag (your / yours)?
- Our vehicle is faster than (their / theirs).

Exercise 8: Put the words in brackets into the correct form to complete the sentences.

- The vehicle is comfortable and _____. (CONVENIENCE)
- Electric cars are more _____ friendly. (ENVIRONMENT)
- This small car travels very _____. (ECONOMY)
- Her latest _____ is a flying bicycle. (INVENT)
- It is difficult to make an exact _____. (PREDICT)
- Passengers can travel _____. (COMFORT)
- The train uses _____ instead of petrol. (ELECTRIC)
- A _____ car may reduce accidents. (DRIVER)

Exercise 9: Choose the word or phrase (A, B, C, or D) that best completes each of the following exchanges.

- A: What do you think about travelling in the future? B: _____
A. I think it is useful and interesting. B. It is at seven o'clock. C. No, I don't think. D. By bicycle.
- A: Could you tell me more about it? B: _____
A. Certainly. B. Never mind it. C. I am not tell. D. No, I could.
- A: Thank you for your help. B: _____
A. You're welcome. B. That's a question. C. Here it is not. D. I disagree.
- A: Shall we join the activity? B: _____
A. Yes, that sounds great. B. It is joining. C. No, we shall. D. I sound it.

Exercise 10: Choose the correct answer (A, B, C, or D) to arrange the sentences into a meaningful conversation.

- a. I read about the hyperloop yesterday. b. Really? What did you learn? c. It was very interesting. d. Tell me more after class.
A. a-b-c-d B. b-a-d-c C. c-a-b-d D. a-c-b-d
- a. Would you like to learn about the flying car? b. Yes, I'd love to. c. Let's look at this information. d. Good idea.
A. a-b-c-d B. b-a-c-d C. a-c-b-d D. c-d-a-b

3. a. What are you doing this weekend? b. I am joining the school event. c. Can I come with you? d. Of course.
A. a-b-c-d B. b-a-d-c C. c-d-a-b D. a-c-b-d
4. a. How was the activity? b. It was excellent. c. What did you like most? d. The practical demonstration.
A. a-b-c-d B. b-a-c-d C. c-d-a-b D. a-d-b-c

Exercise 11: Look at the sign or notice. Choose the best answer (A, B, C, or D) for each question.



1. What does the sign/notice mean?
 A. The place is permanently closed. B. Visitors must use another entrance. C. Only staff may enter.
 D. Maintenance starts next year.



2. What does the sign/notice mean?
 A. Everyone can arrive without booking. B. Bookings close at 6 p.m. C. The event begins at 6 p.m.
 D. There are unlimited places.



3. What does the sign/notice mean?
 A. People may leave rubbish here. B. People should not litter here. C. Only cleaners may enter.
 D. Food is free here.



4. What does the sign/notice mean?
 A. Children under 12 may enter alone. B. Adults cannot enter. C. Young children need adult supervision.
 D. Only twelve-year-olds may enter.

Exercise 12: Read the advertisement/notice/flyer/announcement and choose the correct option for each numbered blank.

FUTURE TRANSPORT EXHIBITION

Come and see vehicles that may change how we travel. Visitors (1) _____ try a virtual hyperloop and sit in a model flying car. The exhibition will be open (2) _____ 9 a.m. to 5 p.m. Is the red solowheel (3) _____? Ask a guide before touching any model. There will be no visitor parking, (4) _____ please come by bus. We believe the journey of the future will be fast, safe, and (5) _____.

1. A. will B. did C. are D. have
2. A. at B. from C. on D. with
3. A. your B. yours C. you D. their
4. A. but B. although C. so D. however
5. A. eco-friendly B. polluting C. violent D. bumpy

Exercise 13: Read the following passage and choose the correct word that best fits each numbered blank.

Transport in future cities may be very different. Driverless cars will communicate with each other to avoid traffic (1) _____. Some trains will travel at high (2) _____ inside special tubes. Most vehicles will run (3) _____ clean electricity and will not produce fumes. Passengers may book a shared vehicle with an app. These services should be convenient and (4) _____. However, planners will need strong safety systems (5) _____ the technology is new.

1. A. costume B. congestion C. performance D. population
2. A. speed B. signal C. distance D. energy
3. A. at B. on C. with D. from
4. A. economical B. violent C. religious D. bumpy
5. A. although B. however C. so D. and

Exercise 14: Read the following passage and choose the correct answer to each question.

In 2045, Blue City plans to open a network of driverless electric buses. The buses will follow special lanes and communicate with traffic lights, so they will not spend much time waiting at crossroads. Passengers will use an app to request a stop, and the bus will choose an efficient route. The vehicles will run on electricity from solar farms outside the city. City planners believe the system will reduce congestion, but they will still keep human staff at control centres for safety.

1. What kind of buses will Blue City use?
A. Petrol buses B. Driverless electric buses C. School buses D. Flying buses
2. What will buses communicate with?
A. Bicycles B. Traffic lights C. Shops D. Passengers' homes
3. How will passengers request a stop?
A. By shouting B. With an app C. By phone call D. With a ticket
4. Where will the electricity come from?
A. Coal plants B. Solar farms C. Oil D. Biogas buses
5. Why will human staff remain?
A. For safety B. To sell food C. To drive every bus D. To build lanes

Exercise 15: Four phrases/sentences have been removed from the text. Choose the correct answer A-D for each blank.

Future transport must solve several city problems. (1) _____. Electric and solar-powered vehicles can reduce fumes. (2) _____. Shared driverless cars may also need less parking space. (3) _____. However, every new system must be tested carefully. (4) _____.

- A. Traffic congestion wastes time and energy.
- B. High-speed trains can move many passengers quickly.
- C. This space can become parks or cycle lanes.
- D. Safety should remain the first priority.

Exercise 16: Reorder the words and phrases to make sentences.

1. will / people / flying cars / use / future / in the

2. run on / vehicle / will / electricity / the

3. is / red helmet / mine / the

4. theirs / seats / those / are

5. will / driverless cars / accidents / reduce

6. hyperloop / faster / a train / will be / than

7. produce / vehicle / won't / fumes / the

8. this / yours / solowheel / is

Exercise 17: Write complete sentences using the guided words and phrases.

1. Future cars / run / solar power

2. People / not need / drive / some vehicles

3. This ticket / my / that one / your

4. Hyperloop / help / avoid / traffic jams

5. Driverless buses / safe / convenient

6. Which vehicle / you / use / future

Exercise 18: Choose the correct arrangement of the sentences to make a meaningful paragraph.

1. a. Finally, we shared what we learned. b. First, our teacher introduced the topic. c. Next, we worked in groups. d. The lesson was useful and enjoyable.
A. b-c-a-d B. a-b-d-c C. c-b-a-d D. b-a-c-d
2. a. We arrived early. b. Then we joined the main activity. c. Last Saturday, our class attended an event. d. Everyone had a good time.
A. c-a-b-d B. a-c-d-b C. c-b-a-d D. d-c-a-b
3. a. This small action produced a good result. b. We noticed a problem at school. c. Therefore, we made a simple plan. d. After one week, the situation improved.
A. b-c-d-a B. a-b-c-d C. b-d-c-a D. c-b-a-d

Exercise 19: Rewrite the sentences without changing the meaning. Use the target grammar.

1. This is my electric car.

2. That helmet belongs to her.

3. We plan to use clean transport.

4. Petrol cars may disappear.

5. Their train is faster than our train.

6. Do you own this ticket?

Exercise 20: Choose (A, B, C, or D) to indicate the correct arrangement of the sentences to make a meaningful paragraph/letter.

1. a. Finally, we shared what we learned. b. First, our teacher introduced the topic. c. Next, we worked in groups. d. The lesson was useful and enjoyable.
A. b-c-a-d B. a-b-d-c C. c-b-a-d D. b-a-c-d
2. a. We arrived early. b. Then we joined the main activity. c. Last Saturday, our class attended an event. d. Everyone had a good time.
A. c-a-b-d B. a-c-d-b C. c-b-a-d D. d-c-a-b
3. a. This small action produced a good result. b. We noticed a problem at school. c. Therefore, we made a simple plan. d. After one week, the situation improved.
A. b-c-d-a B. a-b-c-d C. b-d-c-a D. c-b-a-d

Exercise 21: Choose (A, B, C, or D) to indicate the correct answer to each of the following questions.

1. A _____ can travel through a system of tubes at very high speed.
A. hyperloop B. bicycle C. boat D. motorbike
2. A car that drives itself is a _____ car.
A. solar B. driverless C. petrol D. pedal
3. Electric vehicles do not produce harmful _____ on the road.
A. rails B. fumes C. wheels D. signals
4. A solowheel is a personal vehicle with one _____.
A. wing B. wheel C. rail D. sail
5. Future transport should be safe and _____.
A. eco-friendly B. polluting C. noisy D. violent
6. This ship will _____ solar energy.
A. run on B. take off C. get in D. look at
7. People _____ use flying cars in the future.
A. will B. are C. did D. have
8. I think petrol cars _____ be common in 2050.
A. won't B. don't C. aren't D. didn't
9. The new train is **high-speed**.
A. very fast B. very safe C. very large D. very quiet
10. The vehicle is **economical**.
A. cheap to operate B. difficult to use C. slow D. polluting
11. The seats are **comfortable**.
A. soft B. uncomfortable C. safe D. modern
12. The vehicle is **safe**.
A. fast B. unsafe C. convenient D. driverless

Exercise 22: Listen to the short talk twice and circle the correct answer to each of the following questions.

1. When does the exhibition open?
A. Friday B. Saturday C. Sunday D. Monday
2. What can visitors sit inside?
A. A real plane B. A model flying car C. A train D. A boat
3. Who pays half price?
A. All teachers B. Students under fifteen C. Drivers D. Museum staff
4. Why should visitors take a bus?
A. The road is closed B. There is no parking C. The exhibition is on a bus D. Tickets are free

Audio file: G7 - U11 - Ex22.mp3

Exercise 23: Listen to the conversation twice and decide whether the following sentences are True or False.

No.	Statements	T	F
1	Alex chooses a solar-powered ship.		
2	Alex thinks the ship will be noisy.		
3	Mai chooses a hyperloop because it will be fast.		
4	Mai expects traffic jams inside the tube.		

Audio file: G7 - U11 - Ex23.mp3

E. LISTENING SCRIPTS

Exercise 22 - Short talk

Audio file: G7 - U11 - Ex22.mp3

The Future Transport Exhibition opens this Saturday at City Museum. Visitors can sit inside a model flying car, try a virtual hyperloop journey, and learn how driverless vehicles see the road. The exhibition opens at nine and closes at five. Students under fifteen pay half price. Please take the number twelve bus because there is no visitor parking.

Exercise 23 - Conversation

Audio file: G7 - U11 - Ex23.mp3

Mai: Which future vehicle would you like to use, Alex?

Alex: A solar-powered ship. It will be quiet and eco-friendly. What about you?

Mai: I would choose a hyperloop because it will be fast.

Alex: Will it be comfortable?

Mai: I think so. It will travel smoothly inside a tube, and there will be no traffic jams.

--- THE END ---